

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2018/TLST- HNGĐ ngày 06/4/2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1998.

Trú tại: Thôn C - Xã B - TP. H - Hưng Yên.

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn T - Xã B - TP. H, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thị Ngọc Q** và anh **Phạm Văn Q**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q và anh Phạm Văn Q thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q và anh Phạm Văn Q không có con chung nên không đề cập giải quyết.

* Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp đối với hai bên gia đình: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q và anh Phạm Văn Q thống nhất thỏa thuận không có, không đề nghị, nên không đề cập giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q và anh Phạm Văn Q thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Q đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0000062 ngày 06/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Chị Nguyễn Thị Ngọc Q được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm lăm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố;
- Chi cục THADS TP;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Vũ Công Lợi